SỞ Y TẾ TP HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC THUẬN AN

Số: 240 /BC-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lái Thiêu, ngày 06 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại TTYT khu vực Thuận An Quý I năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện Thông tư số 06/2025/TT-TTCP ngày 29/09/2025 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

Thực hiện Kế hoạch số 181/KH-TTYT ngày 12/02/2025 của Trung tâm Y tế thành phố Thuận An về việc Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị và kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực năm 2025;

Căn cứ Công văn Số 2655/SYT-KTPC ngày 02/03/2026 của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh về việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý I năm 2026;

Nay, Trung tâm y tế khu vực Thuận An báo cáo kết quả Công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực Quý I năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1.Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương, việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách , pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

a) Công tác lãnh đạo chỉ đạo, ban hành văn bản: Thủ trưởng cơ quan đã tích cực triển khai thực hiện kịp thời các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của ban chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng chỉ đạo thực hiện các biện pháp PCTN, công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của đảng viên, viên chức và người lao động tại đơn vị để thực hiện luật phòng, chống tham nhũng năm 2018.

c) Trung tâm y tế khu vực Thuận An đã triển khai quán triệt, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thông qua các hội nghị, sinh hoạt chuyên đề, lồng ghép trong các cuộc họp định kỳ; đảm bảo 100% viên chức, người lao động được tiếp cận và nắm vững nội dung quy định.

d) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: Không có.

đ) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách): Không có.

e) Thanh tra, kiểm tra thường xuyên thực hiện đúng pháp luật về phòng chống tham nhũng tiêu cực. Phát hiện và xử lý vi phạm qua công tác kiểm tra, giám sát là không có trường hợp nào.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Trung tâm Y tế chỉ đạo xây dựng và ban hành Quy chế công tác tài chính, mua sắm, thanh lý tài sản công, Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công, các chế độ định mức tiêu chuẩn thực hiện theo quy chế, công khai theo quy định.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trong Quý I/2026, TTYT đã ban hành các văn bản, Quy định về quản lý sử dụng ngân sách nhà nước đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định, nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính, mua sắm, thanh lý tài sản công; Quy chế dân chủ, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Trung tâm Y tế đã triển khai thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật hiện hành; quán triệt đầy đủ nội dung Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng.

Người đứng đầu Trung tâm xác định rõ trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các khoa, phòng và cá nhân trực thuộc. Trường hợp để xảy ra tham nhũng trong phạm vi quản lý, người đứng đầu chịu trách nhiệm theo quy định, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn (Không có).

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: TTYT Thuận An đã chi trả tiền lương và phụ cấp qua tài khoản, thanh toán thủ tục hành chính qua dịch vụ công thông qua tài quản ở ngân hàng. Chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán qua dịch vụ hành chính công

Thủ trưởng đơn vị thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: xây dựng Quy chế văn hóa công sở, Quy chế chi tiêu nội bộ, chuyển đổi vị trí công tác, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ và thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động khác.

e) Kết quả thực hiện về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn

Đơn vị thực hiện chế độ tự chủ một phần, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí sự nghiệp.

Đặc biệt, trong công tác tổ chức, cán bộ luôn được thực hiện công khai, dân chủ; nhất là việc bổ nhiệm, tuyển dụng viên chức.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: Không có.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không có.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...): Không có.

Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không có.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; việc phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không có.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không có.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có.

Tổng số tiền, tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phát hiện được: Không có.

Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có.

Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không có.

Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không có.

Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: Không có.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.

Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.

Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: Không có.

Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Không có.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

a) Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước (Không có).

b) Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý: (gồm công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện) (Không có).

c) Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước (Không có).

Kết quả xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng;

Kết quả xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ;

Kết quả thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích, chế độ trách nhiệm của người đứng đầu;

Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước;

Kết quả phát hiện, xử lý các hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Không có.

b) Kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Không có.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không có.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: *(thực hiện theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền cấp trên)*

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng: Không có.

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng: Không có.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương

Không xảy ra tham nhũng.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Đã thực hiện có hiệu quả hơn, nề nếp hơn.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng

Hoàn thành các mục tiêu công tác PCTN.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng

* Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN:

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN chưa được thường xuyên, chủ yếu tổ chức lồng ghép các hội nghị, cuộc họp của đơn vị, sinh hoạt chi bộ, tổ chức đoàn thể do vậy hiệu quả tuyên truyền chưa cao. Công tác Thanh tra, kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, liên tục, nhiều lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng thiếu sự giám sát.

* Nguyên nhân:

Nguyên nhân khách quan: Về chính sách pháp luật trên một số lĩnh vực quản lý còn bất cập, chưa đồng bộ, còn chồng chéo, vướng mắc, có nhiều kẽ hở; trình tự, thủ tục thực hiện còn rườm rà, việc công khai minh bạch còn hạn chế làm nảy sinh tham nhũng tiêu cực nhất là trong các lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí.

Nguyên nhân chủ quan: Phương pháp tuyên truyền pháp luật về PCTN chưa phong phú. Phòng, chống tham nhũng, lãng phí là công việc khó khăn, phức tạp. Chế độ tiền lương, đãi ngộ của CBCCVC còn thấp. Chưa có cơ chế giám sát, kiểm soát thu nhập.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung thời gian tới

Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân thực hiện Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ- CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN và các văn bản, hướng dẫn về công tác PCTN đến lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

Rà soát góp ý các chế độ chính sách của Nhà nước, chỉ đạo xây dựng và ban hành Quy chế lãnh đạo công tác tài chính, mua sắm, thanh lý tài sản công, quy chế chi tiêu nội bộ; thực hiện tốt dân chủ công khai, minh bạch về tài chính của cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Luật PCTN phù hợp, hiệu quả.

b) Những nhiệm vụ phải thực hiện

Đăng ký tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về pháp luật và các biện pháp phòng, chống tham nhũng cho cán bộ viên chức và người lao động trong đơn vị.

Tăng cường phối hợp giữa các phòng ban và các cơ quan liên quan trong công tác phòng chống tham nhũng. Xây dựng cơ chế trao đổi, chia sẻ thông tin giữa các đơn vị để tạo thành một mạng lưới giám sát đồng bộ.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

Tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với các lĩnh vực nhạy cảm như đấu thầu, mua sắm công, quản lý tài chính, cấp phép hành nghề.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, công khai quy trình, giá dịch vụ, danh mục thuốc, vật tư trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, hướng dẫn thực hiện các quy định mới nhằm hạn chế sai sót trong quá trình triển khai.

Thiết lập cơ chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, người bệnh kịp thời, minh bạch.

Thực hiện sơ kết, tổng kết định kỳ để đánh giá kết quả, kịp thời khắc phục tồn tại, hạn chế.

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Kiến nghị nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật

Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền rà soát, hoàn thiện các quy định liên quan đến cơ chế tự chủ tài chính của Trung tâm Y tế; quy định về đấu thầu, mua sắm thuốc, vật tư y tế nhằm đảm bảo tính thống nhất, minh bạch, phù hợp với thực tiễn tại tuyến cơ sở.

b) Kiến nghị hướng dẫn thực hiện

Kiến nghị cơ quan cấp trên tăng cường hướng dẫn cụ thể các quy định mới về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách công tác kiểm tra, giám sát và tài chính kế toán tại Trung tâm.

c) Đề xuất áp dụng các giải pháp, sáng kiến

Đề xuất tăng cường chuyển đổi số trong quản lý hoạt động chuyên môn và tài chính; xây dựng hệ thống giám sát nội bộ hiệu quả; nhân rộng mô hình "cơ sở y tế thân thiện, không tiêu cực" nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và sự hài lòng của người dân.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Trung tâm Y tế khu vực Thuận An quý I năm 2026./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Ban Giám đốc;
- Các Khoa/Phòng;
- Lưu VT, TCHC (Ngọc).

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THUẬN AN

Phan Quang Toàn

TRUNG TÂM
Y TẾ
KHU VỰC
THUẬN AN